

Bản án số: **79/2019/HNGĐ-ST**.
Ngày: 24-5-2019.
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Nguyên Vỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Huân;
2. Bà Phạm Thị Như Sứy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Liêm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 45/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2019/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị A, sinh năm 1976. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn PP, xã QT, huyện QS, tỉnh Quảng Nam.

2. *Bị đơn:* Anh Hồ Văn H, sinh năm 1972. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn DLB, xã QM, huyện QS, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/3/2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn - chị A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh H tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Quế Minh, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam cấp giấy chứng nhận kết hôn

số 38 ngày 16/11/2017. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Từ giữa năm 2018 đến nay, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do anh H thường xuyên uống rượu say xỉn và đánh đập vợ con. Hiện nay, vợ chồng không còn chung sống với nhau, tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Có 01 cháu tên là Hồ Thiên P, sinh ngày 11/7/2017. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - anh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất với lời trình bày của chị A về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn. Anh hứa sẽ thay đổi để vợ chồng tiếp tục xây dựng hạnh phúc gia đình và yêu cầu Tòa án giải quyết cho đoàn tụ.

Về con chung: Có 01 cháu tên Hồ Thiên P, sinh ngày 11/7/2017. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh thống nhất giao cháu P cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân: Chị A được ly hôn với anh H; về con chung: Giao cháu Hồ Thiên P cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh H cư trú tại thôn DLB, xã QM, huyện QS, tỉnh Quảng Nam; chị A yêu cầu ly hôn và nuôi con nên quan hệ pháp luật giải quyết là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân

huyện Quế Sơn theo khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị A và anh H tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Quế Minh, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 38 ngày 16/11/2017 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, chị A và anh H sống không hạnh phúc. Nguyên nhân là do anh H thường xuyên uống rượu say xỉn và đánh đập chị A. Điều này phù hợp với kết quả xác minh ngày 12/3/2019, đại diện Ủy ban nhân dân xã Quế Minh cung cấp: *“Nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng chị A, anh H là do anh H thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn về đánh đập vợ con”*.

Quá trình giải quyết vụ án, anh H thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn là do lỗi của anh và hứa sẽ thay đổi để vợ chồng đoàn tụ, xây dựng hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, tại phiên tòa anh H vắng mặt và chị A vẫn cương quyết ly hôn. Anh H, chị A đã không còn chung sống với nhau. Như vậy, anh H đã có hành vi bạo lực gia đình làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị A.

[3]. Về con chung: Hiện nay, cháu P chưa đủ 36 tháng tuổi và chị A đang trực tiếp nuôi dưỡng; anh H không có việc làm và thường hay uống rượu; tại phiên hòa giải, anh H thống nhất giao con cho chị A nuôi dưỡng. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình, xử: giao cháu P cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chị A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về nợ chung: Không có.

[6]. Về án phí: Chị A được miễn nộp do thuộc diện hộ nghèo theo Giấy chứng nhận hộ nghèo số 17/GCN-HN.HCN ngày 03/01/2019 của Ủy ban nhân dân xã Quế Thuận, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị A về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị A và anh Hồ Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Thiên P, sinh ngày 11/7/2017 cho chị Lê Thị A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Hồ Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị A được miễn nộp.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24-5-2019), đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- UBND xã Quế Minh, huyện Quế Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trần Nguyên Vỹ